TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:23/2021/QĐST- KDTM	*Thanh Trì, ngày 28 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 13, điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 15/2021/TLST - KDTM, ngày 15 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P .

Địa chỉ: số 41,45 đường L, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: ông Trịnh Văn T– Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: ông Vũ Duy H, ông Lê Đình N, ông Lê Xuân T, ông Vũ Xuân T (theo Giấy ủy quyền số 201/2020/UQ-NGÂN HÀNG TMCP P ngày 20/11/2020).

- Bị đơn:Công ty TNHH vận tải và dịch vụ T

Trụ sở: số 26, ngách 72/23, ngõ 72 đường T, thị trấn V, huyện T, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn M–Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Khu Q, thị trấn V, huyện T, Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.Ngân hàng TMCP P và Công ty TNHH vận tải và dịch vụ T (gọi tắt là Công ty T) cùng xác nhận:

* Tính đến ngày 19/10/2021, Công ty T còn nợ Ngân hàng TMCP P số tiền là: 439.774.827đồng theo hợp đồng tín dụng số 0111/2017/HĐTD-DN ngày 14/12/2017 và khế ước nhận nợ số 0111.01/2017/KUNN ngày 15/12/2017, trong đó:

- Nợ gốc: 436.400.000đồng

- Nợ lãi: 3.374.000đồng.

* Kể từ ngày 20/10/2021 Công ty T tiếp tục phải chịu lãi của số nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụngvàkhế ước nhận nợ nêu trên cho đến ngày Công ty T thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

2.Công ty T có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền 439.774.827đồng và các khoản lãi phát sinh theo lộ trình thanh toán sau:

- Kể từ tháng 10 năm 2021, vào ngày 30 hàng tháng, Công ty T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP P số tiền 20.000.000đồng;

- Chậm nhất ngày 30/12/2023, Công ty T có trách nhiệm thanh toán toàn bộ dư nợ còn lại, tất toán khoản vay tại Ngân hàng TMCP P .

3.Trong trường hợp Công ty T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP P, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp là xe ô tô tải nhãn hiệu HINO, số máy J08EUF16814, số khung 8JTSFXX16746, Số loại FL8JTSG, biển kiểm soát 29H – 082.19 đứng tên chủ sử dụng Công ty TNHH vận tải và dịch vụ T theo hợp đồng thế chấp xe ô tô hình thành trong tương lai số 0111.01/2017/HĐTC ngày 14/12/2017 và hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp ngày 18/12/2017giữa Công ty TNHH vận tải và dịch vụ T và Ngân hàng TMCP P – Chi nhánh Hà Nội – Phòng giao dịch Tràng An để thu hồi nợ.

4.Công ty TNHH vận tải và dịch vụ T tự nguyện nộp cả 10.795.000đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP P số tiền 17.600.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2016/ 009582 ngày 08/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài